

**UBND TỈNH BÌNH THUẬN
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Thuận, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Số: 408 / CTLN- KH KD
V/v báo cáo nội dung công bố công
khai thông tin của Doanh nghiệp
theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP
ngày 18/9/2015.

Kính gửi : Sở Tài chính Bình Thuận.

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ về công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo công bố công khai thông tin của doanh nghiệp theo các Phụ lục tại Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015, cụ thể:

Nội dung công bố thông tin:

1/ Phụ lục số X: báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2018, 2019, 2020.

2/ Hình thức công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử <http://www.lamnghiepbinhthuan.com>.

Công TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo Sở Tài chính xem xét tổng hợp. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- Ban TGD Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty
- Phòng KH KD, TC HC, TC KT;
- Lưu VT, Chủ tịch Công ty; *hmt*

CHỦ TỊCH CÔNG TY *th*


Lê Ngọc Cường

**CÔNG TY TNHH MTV LÂM
NGHIỆP BÌNH THUẬN
MST: 3401121487**

PHỤ LỤC X
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018:

Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 17.352.350.400 đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1.170.002.000 đồng, trong đó: quỹ tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách là 1.116.440.000 đồng; thù lao của kiểm soát viên không chuyên trách là 53.562.000 đồng.

- c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Quy chế trả tiền lương, thưởng đối với người lao động tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Quy chế trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với viên chức quản lý tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (năm 2018)		Năm báo cáo (năm 2019)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	266	248	260
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	5.436	6.312	7.563
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	17.352	18.785	23.597
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	847,2	867,76	1.195
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	5.702	6.604	7.946
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	11	8,55	8
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,750	23,934	23,714
3	Quỹ tiền lương, thù lao	Triệu đồng	1.170	1.404	2.913
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	8,863	13,68	30,34
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	48	48,781	99
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	1.218	1.453	3.012
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	9,23	14,16	31,38

Người lập



Nguyễn Thị Lệ Hằng

**CÔNG TY TNHH MTV LÂM
NGHIỆP BÌNH THUẬN
MST: 3401121487**

PHỤ LỤC X
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019:

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 23.597.324.400 đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 2.913.300.000 đồng, trong đó: quỹ tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách là 2.830.500.000 đồng; thù lao của kiểm soát viên không chuyên trách là 82.800.000 đồng.

- c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Quy chế trả tiền lương, thưởng đối với người lao động tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Quy chế trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với viên chức quản lý tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề		Năm báo cáo
			năm báo cáo (năm 2019)		(năm 2020)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	260	221	232
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	7.563	8.708	8.237
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	23.597	23.093	22.932
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.195	1.539	1.671
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	7.946	9.288	8.837
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	8	7,58	8
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,714	25,228	23,714
3	Quỹ tiền lương, thù lao	Triệu đồng	2.913	3.496	2.748
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	30,34	38,43	28,62
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	99	231	127
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	3.012	3.727	2.875
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	31,38	40,97	29,94

Người lập



Nguyễn Thị Lệ Hằng

PHỤ LỤC X

CÔNG TY TNHH MTV LÂM
NGHIỆP BÌNH THUẬN
MST: 3401121487

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020:

Căn cứ Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 22.932.002.880 đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 2.747.689.200 đồng, trong đó: quỹ tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách là 2.667.870.000 đồng; thù lao của kiểm soát viên không chuyên trách là 79.819.200 đồng.

- c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Quy chế trả tiền lương, thưởng đối với người lao động tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Quy chế trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với viên chức quản lý tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận:

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề		Năm báo cáo
			năm báo cáo (năm 2020)		(năm 2021)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	232	206	216
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	8.237	9.251	6.652
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	22.932	22.868	17.243
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.671	1.728	1.266
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	8.837	9.950	7.141
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	8	7,43	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,714	25,816	23,833
3	Quỹ tiền lương, thù lao	Triệu đồng	2.748	3.297	1.495
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	28,62	36,98	17,80
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	127	354	138
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	2.875	3.651	1.633
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	29,94	40,95	19,44

Người lập



Nguyễn Thị Lệ Hằng

Số: 1240/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

Chuyên:

- P. TC-HC
- P. TC-KT, Thuế,
Mức Hưu h. h. h.

- B. TC-CT

- K. V. CT

Lưu:

18/5/21

CT. CT

C. V. C.

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính tại Tờ trình số 06/TTr/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động kế hoạch: 232 người.
2. Tổng doanh thu kế hoạch: 76.511.000.000 đồng.
3. Lợi nhuận kế hoạch: 5.200.711.420 đồng.
4. Năng suất lao động kế hoạch bình quân: 133.105.188 đồng/người/năm.
5. Tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động: 8.237.070 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 22.932.002.880 đồng.

7. Tiền lương, thù lao kế hoạch của viên chức quản lý:

a) Kế hoạch tiền lương viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý: 34.290.858 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương kế hoạch của viên chức quản lý chuyên trách: 2.667.870.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân kế hoạch	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương kế hoạch
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	39.042.000	12	468.504.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	37.596.000	12	451.152.000
3	Nguyễn Hoàng Cán	Phó TGD	33.258.000	12	399.096.000
4	Trần Công Chí	Phó TGD	33.258.000	12	399.096.000
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	33.258.000	12	399.096.000
6	Phạm Minh Tài	Kế toán trưởng	30.366.000	5	151.830.000
7	Trần Văn Tấn	Kiểm soát viên	33.258.000	12	399.096.000
Tổng cộng					2.667.870.000

b) Thù lao kế hoạch của Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 01 người (ông Hồ Văn Xê - Kiểm soát viên).

- Thù lao kế hoạch của Kiểm soát viên không chuyên trách: 79.819.200 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

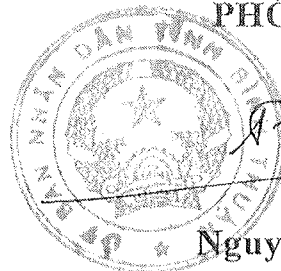
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phong

Số: 1239 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính tại Tờ trình số 06/TT/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động thực hiện năm 2020: 206 người.
2. Tổng doanh thu thực hiện năm 2020: 78.652.141.949 đồng.
3. Lợi nhuận thực hiện năm 2020: 5.474.126.411 đồng.
4. Năng suất lao động thực hiện bình quân năm 2020: 153.587.822 đồng/người/năm.
5. Tiền lương bình quân thực hiện năm 2020 của người lao động: 9.250.703 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của người lao động: 22.867.737.816 đồng.

7. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của viên chức quản lý:

a) Tiền lương thực hiện năm 2020 viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân thực hiện của viên chức quản lý: 41.149.030 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2020 của viên chức quản lý chuyên trách: 3.201.444.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân thực hiện	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	46.850.400	12	562.204.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	45.115.200	12	541.382.400
3	Nguyễn Hoàng Cần	Phó TGD	39.909.600	12	478.915.200
4	Trần Công Chí	Phó TGD	39.909.600	12	478.915.200
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	39.909.600	12	478.915.200
6	Phạm Minh Tài	Kế toán trưởng	36.439.200	5	182.196.000
7	Trần Văn Tấn	Kiểm soát viên	39.909.600	12	478.915.200
	Tổng cộng				3.201.444.000

b) Thù lao thực hiện của Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 01 người (ông Hồ Văn Xê - Kiểm soát viên).

- Thù lao thực hiện của Kiểm soát viên không chuyên trách: 95.783.040 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phong

Số: 1243/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;;

Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính tại Tờ trình số 05/TTr/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động kế hoạch: 260 người.
2. Tổng doanh thu kế hoạch: 70.008.000.000 đồng.
3. Lợi nhuận kế hoạch: 3.735.885.200 đồng.
4. Năng suất lao động kế hoạch bình quân: 116.332.729 đồng/người/năm.

5. Tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động: 7.563.245 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 23.597324.400 đồng.

7. Tiền lương, thù lao kế hoạch của viên chức quản lý:

a) Kế hoạch tiền lương viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý: 35.571.429 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương kế hoạch của viên chức quản lý chuyên trách: 2.830.500.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân kế hoạch	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương kế hoạch
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	40.500.000	12	486.000.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	39.000.000	12	468.000.000
3	Nguyễn Hoàng Cần	Phó TGD	34.500.000	12	414.000.000
4	Trần Công Chí	Phó TGD	34.500.000	12	414.000.000
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	34.500.000	12	414.000.000
6	Trần Thị Thanh Tâm	Kế toán trưởng	31.500.000	7	220.500.000
7	Trần Văn Tấn	Kiểm soát viên	34.500.000	12	414.000.000
Tổng cộng					2.830.500.000

b) Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 01 người (ông Hồ Văn Xê - Kiểm soát viên).

- Thù lao kế hoạch của Kiểm soát viên không chuyên trách: 82.800.000 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phong
Nguyễn Văn Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 ĐẾN Số: 757
 Ngày: 01/5/2021
 Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bình Thuận
 Chuyên: ...
 Lưu hồ sơ số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1244/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận

Chuyên: ...
 - P.TC - HC JWP
 P.TC - KT (Trần)
 M.Ư. H.Ư. C.Ư. H.Ư. C.Ư. H.Ư. C.Ư.
 - BTĐP công
 - KSV công
 - Lưu
 25/5/21
 EF - Công
 (Onal)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;;

Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính tại Tờ trình số 05/TTr/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động thực hiện: 221 người.
2. Tổng doanh thu thực hiện: 71.845.302.236 đồng.
3. Lợi nhuận thực hiện: 5.109.859.352 đồng.
4. Năng suất lao động thực hiện bình quân: 143.431.931 đồng/người/năm.
5. Tiền lương bình quân thực hiện của người lao động: 8.707.631 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động: 23.092.637.412 đồng.

7. Tiền lương, thù lao thực hiện của viên chức quản lý:

a) Tiền lương thực hiện viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân thực hiện của viên chức quản lý: 42.685.715 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương thực hiện của viên chức quản lý chuyên trách: 3.396.600.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân thực hiện	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	48.600.000	12	583.200.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	46.800.000	12	561.600.000
3	Nguyễn Hoàng Cán	Phó TGD	41.400.000	12	496.800.000
4	Trần Công Chí	Phó TGD	41.400.000	12	496.800.000
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	41.400.000	12	496.800.000
6	Trần Thị Thanh Tâm	Kế toán trưởng	37.800.000	7	264.600.000
7	Trần Văn Tấn	Kiểm soát viên	41.400.000	12	496.800.000
Tổng cộng					3.396.600.000

b) Thù lao thực hiện của Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 01 người (ông Hồ Văn Xê - Kiểm soát viên).

- Thù lao thực hiện của Kiểm soát viên không chuyên trách: 99.360.000 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phong

Số: 1242 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao
năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý
Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của
Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người
lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn
điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính
phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty
TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động,
tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành
viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-
BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã
hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người
quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;;*

*Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài
chính tại Tờ trình số 04/TTr/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động kế hoạch: 266 người.
2. Tổng doanh thu kế hoạch: 62.102.670.000 đồng.
3. Lợi nhuận kế hoạch: 2.607.175.738 đồng.

4. Năng suất lao động kế hoạch bình quân: 79.434.316 đồng/người/năm.

5. Tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động: 5.436.200 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 17.352.350.400 đồng.

7. Tiền lương, thù lao kế hoạch của viên chức quản lý:

a) Kế hoạch tiền lương viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý: 13.418.750 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương kế hoạch của viên chức quản lý chuyên trách: 1.116.440.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân kế hoạch	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương kế hoạch
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	15.255.000	12	183.060.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	14.690.000	12	176.280.000
3	Nguyễn Hoàng Cán	Phó TGD	12.995.000	12	155.940.000
4	Trần Công Chí	Phó TGD	12.995.000	12	155.940.000
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	12.995.000	11	142.945.000
6	Trần Thị Thanh Tâm	Kế toán trưởng	11.865.000	12	142.380.000
7	Trần Văn Tấn	Trưởng ban	13.560.000	7	94.920.000
		kiểm soát	12.995.000	5	64.975.000
Tổng cộng					1.116.440.000

b) Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 03 người (Kiểm soát viên)

- Tổng thù lao kế hoạch của Kiểm soát viên không chuyên trách: 53.562.000 đồng, gồm:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Thù lao bình quân kế hoạch	Số tháng	Tổng thù lao kế hoạch
1	Nguyễn Văn Dũng	2.712.000	7	18.984.000
2	Chu Thị Thanh Hương	2.712.000	7	18.984.000
3	Hồ Văn Xê	2.599.000	6	15.594.000
Tổng cộng				53.562.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc,

Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phong
Nguyễn Văn Phong

755
8/1/5/2021
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: - 1241 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính tại Tờ trình số 04/TTr/LS/SLĐTBXH-TC ngày 11 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 của người lao động và viên chức quản lý Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Tổng số lao động thực hiện: 248 người.
2. Tổng doanh thu thực hiện: 62.536.241.440 đồng.

Chuyên: 15/5/21

- P.TC-HC Sở LĐ TB & XH

- TC-KT: đ.riaw m.đ.đ. Huyện Lâm

- UBND Cty

- KV Cty

- Lưu

15/5/21

CT. Cty

llnal

3. Lợi nhuận thực hiện: 3.454.130.192 đồng.

4. Năng suất lao động thực hiện bình quân: 95.336.580 đồng/người/năm.

5. Tiền lương bình quân thực hiện của người lao động: 6.312.278 đồng/người/tháng.

6. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động: 18.785.339.328 đồng.

7. Tiền lương, thù lao thực hiện của viên chức quản lý:

a) Tiền lương thực hiện viên chức quản lý chuyên trách: 07 người.

- Tiền lương bình quân thực hiện của viên chức quản lý: 16.102.500 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ lương thực hiện của viên chức quản lý chuyên trách: 1.339.728.000 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương bình quân thực hiện	Số tháng	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
1	Lê Ngọc Cường	Chủ tịch	18.306.000	12	219.672.000
2	Nguyễn Tiến Dũng	Tổng giám đốc	17.628.000	12	211.536.000
3	Nguyễn Hoàng Cần	Phó TGD	15.594.000	12	187.128.000
4	Trần Công Chí	Phó TGD	15.594.000	12	187.128.000
5	Nguyễn Văn Hà	Phó TGD	15.594.000	11	171.534.000
6	Trần Thị Thanh Tâm	Kế toán trưởng	14.238.000	12	170.856.000
7	Trần Văn Tấn	Trưởng ban kiểm soát	16.272.000	7	113.904.000
			15.594.000	5	77.970.000
Tổng cộng					1.339.728.000

b) Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách:

- Số viên chức quản lý không chuyên trách: 03 người (Kiểm soát viên)

- Tổng thù lao thực hiện năm 2018 của Kiểm soát viên không chuyên trách là 64.274.400 đồng, gồm:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Họ và tên	Thù lao bình quân thực hiện	Số tháng	Tổng thù lao thực hiện năm 2018
1	Nguyễn Văn Dũng	3.254.000	7	22.780.800
2	Chu Thị Thanh Hương	3.254.000	7	22.780.800
3	Hồ Văn Xê	3.118.800	6	18.712.800
Tổng cộng				64.274.400

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Phong;
- Lưu: VT, KT, Văn.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phong
Nguyễn Văn Phong

